

Bản án số: 53/2021/HS - ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư.
2. Bà Nguyễn Thị Vượng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở TAND thành phố B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 13/4/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phùng Văn C**, sinh năm 1993.
- Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: thôn Trung H, xã Lan M, huyện Lục N, tỉnh B.
- Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12.
- Con ông: Phùng Văn C, sinh năm 1968.
- Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm 1974.
- Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con cả.
- T án, T sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 08/01/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.

(có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Công ty TNHH chuyên phát nhanh Thuận P - Chi nhánh Thái N.

Địa chỉ: Số 47A, tổ 1A, phường Tân L, thành phố Thái N, tỉnh Thái N. Do bà Nguyễn Thị Bích N – Giám đốc chi nhánh là người đại diện

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Xuân Q, sinh năm 1992

HKTT: Ninh L, xã Vạn K, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H.

Nơi ở hiện nay: Số 61, Phố T, phường Thọ X, thành phố B, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 29A, đường Giáp H, phường Xương G, thành phố B, tỉnh B

2. Chị Ngô Thị L M, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1, phường Đáp C, thành phố Bắc N, tỉnh Bắc N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn C, sinh năm 1993, trú tại thôn Trung H, xã Lan M, huyện Lục N, tỉnh B là nhân viên của Công ty TNHH chuyển phát nhanh Thuận P (Địa điểm kinh doanh số 14 - Chi nhánh Thái N) địa chỉ số 1244, đường Lê L, phường Dĩnh K, thành phố B, tỉnh B. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, Chức đang dọn vệ sinh tại kho hàng của Công ty thì phát hiện 01 kiện hàng là hộp bìa cát tông, hình chữ nhật, màu trắng có dán băng dính màu xanh, bên trong là 01 điện thoại di động tại vị trí tập kết hàng của Công ty. Chức quan sát thấy không có ai để ý nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Chức dùng hai tay cầm 01 bao tải dứa màu xanh, cất giấu kiện hàng vào trong bao tải dứa rồi cầm ra cửa kho, Chức đổ thêm rác vào bao dứa rồi đi ra ngoài cổng Công ty. Khi ra đến cổng Công ty, Chức lấy kiện hàng ra bóc thấy bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO CPH-2043 RENO3, đã qua sử dụng. Chức cất giấu chiếc điện thoại trên vào trong túi quần bên trái còn vỏ kiện hàng vứt vào thùng rác bên ngoài cổng Công ty, sau đó Chức vào trong làm việc tiếp. Sau khi tan làm, Chức một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09, mang đến cửa hàng điện thoại “Ngọc N Mobile” tại địa chỉ 29A, đường Giáp H, phường Xương G, thành phố B, tỉnh B của anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1987 để lấy lại mật khẩu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Chức quay lại cửa hàng nhưng anh N nói là không lấy được mật khẩu nên Chức đã bán chiếc điện thoại trên cho anh N với giá 1.600.000 đồng. Ngày 31/12/2020, Chức đến Cơ quan điều tra xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Chức tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09.

Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐG ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO CPH-2043-RENO3, đã qua sử dụng, có trị giá là 4.000.000 đồng”.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, tại Cơ quan điều tra, Phùng Văn C khai nhận ngày 10/12/2020, Chức còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, đã qua sử dụng tại kho của Công ty. Sau đó, đã bán cho anh Nguyễn Ngọc N được số T 1.000.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, đã qua sử dụng, có trị giá là 1.500.000 đồng”. Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPHC ngày 05/3/2021 đối với Phùng Văn C về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 31/12/2020, anh Bùi Xuân Q, sinh năm 1992, trú tại thôn Ninh L, xã Vạn K, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hoà đại diện theo ủy quyền của Công ty Thuận P có đơn trình báo Cơ quan điều tra về việc mất cắp 02 điện thoại di động như trên. Anh Q giao nộp cho Cơ quan điều tra đoạn hình ảnh Camera an ninh có ghi lại hình ảnh Phùng Văn C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với anh Nguyễn Ngọc N, người mua 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO3, OPPO F9 của Chức trộm cắp ngày 10/12/2020 và ngày 14/12/2020, nhưng anh N không biết đó là tài sản do Chức trộm cắp mà có nên không phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Sau khi mua chiếc điện thoại trên anh N đã bán cho người không quen biết nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm Dân sự, Phùng Văn C đã bồi thường cho Công ty TNHH chuyên phát nhanh Thuận P chi nhánh Thái N số T là 6.000.000 đồng. Đến nay đại diện theo uỷ quyền của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09, đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Phùng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phùng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX:

1, Tuyên bố bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2, Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn C từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Lan M, huyện Lục N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, Phùng Văn C đã bồi thường Công ty TNHH chuyển phát nhanh Thuận P- Chi nhánh Thái N số T là 6.000.000 đồng. Đến nay đại diện theo uỷ quyền của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác. Nên không đề nghị hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

4. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09 đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

5, Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Phùng Văn C nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên, kiểm sát viên, của cơ quan điều tra Công an thành phố B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại và người liên quan tại phiên tòa vắng mặt không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh: Ngày 14/12/2020, Phùng Văn C, sinh năm 1993, trú tại thôn Trung H, xã Lan M, huyện Lục N, tỉnh B đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO CPH-2043 RENO 3 tại kho hàng của Công ty TNHH chuyển phát nhanh Thuận P (Địa điểm kinh doanh số 14 - Chi nhánh Thái N) tại địa chỉ số 1244, đường Lê L, phường Dĩnh K, thành phố B, tỉnh B, trị giá tài sản trộm cắp là 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự . Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bằng việc ngoài lần vi phạm pháp luật này ra thì bị cáo chưa phạm tội lần nào. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục ngừa riêng và phòng chung.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, Phùng Văn C đã bồi thường cho bị hại số T 6.000.000 đồng khắc phục thiệt hại, đến nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09 đã qua sử dụng do không liên quan tới việc phạm tội.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Lan M, huyện Lục N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro, màu bạc, đã qua sử dụng;

01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3-658.09 đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Phùng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND Tp B;
- Công an Tp B;
- CCTHADS Tp B;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Vp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Trường

